ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 304/QĐ-ĐHKH	*Thái Nguyên, ngày 28 tháng 4 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xét buộc thôi học đối với những sinh viên khóa 11, 12, 13 và 14 học kì I năm học 2016 - 2017

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-TTg ngày 23/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Khoa học trực thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22/10/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 408/QĐ-ĐHTN ngày 22/4/2013 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ biên bản họp ngày 29/3/2017 về việc xét cảnh báo kết quả học tập, buộc thôi học đối với sinh viên khóa 11,12, 13 và 14 học kì I, năm học 2016-2017, hệ chính quy của Hội đồng xét học vụ học kì I, năm học 2016 – 2017 của Trường Đại học Khoa học;

Căn cứ biên bản họp ngày 30/3/2017 của Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật của sinh viên học kỳ I, năm học 2016 - 2017;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác HSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Buộc thôi học đối với 84 sinh viên, hệ chính quy khóa 11, 12, 13 và 14 học kì I, năm học 2016 – 2017 của Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên (*có danh sách sinh viên kèm theo).*

Lý do: Không tích lũy đủ số tín chỉ theo quy chế Đào tạo.

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng phòng Công tác HSSV, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Giám hiệu (b/c);
- Như Điều 2 (th/h);
- Edocman, Website; SMS;
- Lưu: VT, CT HSSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

TS. Nguyễn Văn Đăng

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN BUỘC THÔI HỌC

(Kèm theo Quyết định số 304/QĐ-ĐHKH ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học - ĐHTN)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp
1	DTZ1353201010077	NGUYỄN ĐỨC	MẠNH	Báo chí K11
2	DTZ1353201010023	NÔNG THỊ	NGOAN	Báo chí K11
3	DTZ1357601010089	HOÀNG VĂN	CHÍNH	Công tác xã hội K11
4	DTZ1357601010079	TRIỆU THU	HƯỜNG	Công tác xã hội K11
5	DTZ1357601010064	ĐẶNG THÙY	LINH	Công tác xã hội K11
6	DTZ1357601010149	SÙNG THỊ	MỸ	Công tác xã hội K11
7	DTZ1357601010104	NGUYỄN VĂN	TUÂN	Công tác xã hội K11
8	DTZ1357601010102	PHẠM NGỌC	TUYẾN	Công tác xã hội K11
9	DTZ1354401120073	LÊ TRUNG	ĐỨC	Hóa học K11
10	DTZ1354403010114	HOÀNG THỊ THÚY	HƯỜNG	Khoa học Môi trường K11
11	DTZ1354403010089	BÙI THỊ THU	HƯƠNG	Khoa học Môi trường K11
12	DTZ1353404010068	TÔ THỊ VI	NHUNG	Khoa học quản lí K11
13	DTZ1353801010080	ÂU THỊ	ÁNH	Luật K11
14	DTZ1353801010115	HOÀNG VĂN	DONG	Luật K11
15	DTZ1353801010114	VÀNG THỊ	GIANG	Luật K11
16	DTZ1353801010088	DƯƠNG CÔNG	THỊNH	Luật K11
17	DTZ1358501010117	MA VĂN	HUỲNH	Quản lý tài nguyên môi trường K11
18	DTZ1358501010047	HÀ THỊ	HUYỀN	Quản lý tài nguyên môi trường K11
19	DTZ1354201010011	HOÀNG THỊ THÚY	VÂN	Sinh học K11
20	DTZ1354601010002	LƯƠNG THÙY	DƯƠNG	Toán học K11
21	DTZ1453201010033	LÝ THỊ	HIỆN	Báo chí K12
22	DTZ1453201010041	NGUYỄN MAI	QUỲNH	Báo chí K12
23	DTZ1457601010064	NÔNG THỊ	BIỂU	Công tác xã hội K12
24	DTZ1457601010099	LƯƠNG NAM	GIANG	Công tác xã hội K12
25	DTZ1457601010050	NGỤY THỊ	LAN	Công tác xã hội K12
26	DTZ1457601010070	VI VĂN	TUÂN	Công tác xã hội K12
27	DTZ1455104030010	NGUYỄN HIỀN	LINH	Hóa dược K12
28	DTZ1455104030029	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	LINH	Hóa dược K12
29	DTZ1453404010053	LONG THỊ	ĐAN	Khoa học quản lí K12

30	DTZ1453404010109	NGUYỄN THỊ	HUYỀN	Khoa học quản lí K12
31	DTZ1453404010007	BÙI THỊ KHÁNH	LY	Khoa học quản lí K12
32	DTZ1453404010002	BÙI HỒNG	PHÚC	Khoa học quản lí K12
33	DTZ1453404010091	NGUYỄN ANH	SƠN	Khoa học quản lí K12
34	DTZ1453404010054	TRIỆU TUẤN	THÀNH	Khoa học quản lí K12
35	DTZ1453404010096	NGUYỄN THỊ CẨM	TÚ	Khoa học quản lí K12
36	DTZ1453404010113	HÀ THANH	TÙNG	Khoa học quản lí K12
37	DTZ1452203100002	SÙNG THỊ	CHÁU	Lịch sử K12
38	DTZ1452203100015	PHÙNG XÁ	MINH	Lịch sử K12
39	DTZ1453801010154	NÔNG THỊ MINH	ANH	Luật K12
40	DTZ1458501010082	PHAN HOÀNG	DƯƠNG	Quản lý tài nguyên và môi trường K12
41	DTZ1458501010008	NGUYỄN NHẬT	LINH	Quản lý tài nguyên và môi trường K12
42	DTZ1358501010091	TẠ QUANG	TRƯỜNG	Quản lý tài nguyên và môi trường K12
43	DTZ1455281020009	THẠCH THỊ	SANG	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K12
44	DTZ1455281020019	NGUYỄN THỊ	THƠM	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K12
45	DTZ1452203300016	LÒ THỊ	DIỆP	Văn học K12
46	DTZ1452203300036	ĐOÀN THỊ	HẠNH	Văn học K12
47	DTZ1452203300001	HOÀNG QUANG	TRUNG	Văn học K12
48	DTZ1553201010011	NGUYỄN VĂN	DƯƠNG	Báo chí K13
49	DTZ1553201010103	ĐỖ KHÁNH	ĐÔNG	Báo chí K13
50	DTZ1553201010087	VŨ DIỆU	HƯƠNG	Báo chí K13
51	DTZ1553201010035	LƯỜNG THỊ	MỸ	Báo chí K13
52	DTZ1553201010100	HOÀNG VĂN	THẢNH	Báo chí K13
53	DTZ1553201010069	HÀ MINH	TRUNG	Báo chí K13
54	DTZ1555104010006	LƯƠNG KHÁNH	LY	CNghệ KT Hóa học K13
55	DTZ1555104010009	LÝ ĐỨC	THẮNG	CNghệ KT Hóa học K13
56	DTZ1557601010122	NGUYỄN THỊ	BÍCH	Công tác xã hội K13 - A
57	DTZ1557601010011	DƯƠNG HẢI	CHÂU	Công tác xã hội K13 - A
58	DTZ1557601010016	HOÀNG VĂN	ĐÁ	Công tác xã hội K13 - A
59	DTZ1557601010127	HẢNG A	SỞ	Công tác xã hội K13 - A
60	DTZ1557601010079	LÒ THỊ	THÂN	Công tác xã hội K13 - A
61	DTZ1557601010121	TRÁNG A	TRINH	Công tác xã hội K13 - A
62	DTZ1557601010008	LÝ THỊ	CHA	Công tác xã hội K13 - B
63	DTZ1557601010041	VI VĂN	KHÁNH	Công tác xã hội K13 - B
64	DTZ1557601010124	NÔNG THANH	TUYỀN	Công tác xã hội K13 - B
65	DTZ1557204030008	NGUYỄN THỊ	HIỀN	Hóa dược K13

66	DTZ1557204030024	PHÀNG A	PÁO	Hóa dược K13
67	DTZ1557204030041	NGUYỄN THỊ	QUỲNH	Hóa dược K13
68	DTZ1557204030039	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	TRANG	Hóa dược K13
69	DTZ1553202020005	HÀ THỊ	THOA	Khoa học thư viện K13
70	DTZ1553202020006	NGUYỄN THỊ	TRANG	Khoa học thư viện K13
71	DTZ1553202020007	HOÀNG ANH	VŨ	Khoa học thư viện K13
72	DTZ1553801010024	ĐÀO HẢI	ĐĂNG	Luật K13 - B
73	DTZ1553801010257	LÝ HOÀI	LINH	Luật K13 - C
74	DTZ1553801010037	NGUYỄN CÔNG	ĐÔNG	Luật K13 - D
75	DTZ1553801010056	LÊ NGÂN	HÀ	Luật K13 - D
76	DTZ1553801010126	PHẠM DIỆU	LINH	Luật K13 - D
77	DTZ1555281020042	NÔNG VĂN	ĐÔNG	QT dịch vụ DL và LH K13
78	DTZ1554601010004	VŨ THỊ	BÍCH	Toán học K13
79	DTZ1554601010005	NGUYỄN THỊ	ĐÀO	Toán học K13
80	DTZ1554601010016	TRẦN THỊ HƯƠNG	GIANG	Toán học K13
81	DTZ1552203300001	MA THỊ LAN	ANH	Văn học K13
82	DTZ1552203300028	LÙ THỊ	HOAN	Văn học K13
83	DTZ1552203300016	ĐẶNG QUỐC	TOÀN	Văn học K13
84	DTZ1552203300017	HÀ HOÀNG DIỆU	TRÀ	Văn học K13

Ấn định danh sách: 84 sinh viên